TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HỮU LŨNG** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 99/2024/HS-ST
Ngày 05-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁNNHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thảo Nguyên

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Xuân Tuấn

Ông Vy Văn Lâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Vy Khánh Ly, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Nông Văn Hiển - Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 96/2024/TLST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 97/2024/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2024, đối với bị cáo:

Sầm Văn T (tên gọi khác: không có), sinh ngày 29 tháng 10 năm 1995.

Hộ khẩu thường trú: bản HT*, xã CT, huyện QC, tỉnh Nghệ An; nơi ở hiện nay: khu HV, phường VD, thành phố BN, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 09/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Sầm Văn Th (đã chết) và bà Sầm Thị V, sinh năm 1963; vợ, con: có vợ và 01 con; tiền án, tiền sự: không có; nhân thân: ngày 24/01/2013, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Qùy Châu, tỉnh Nghệ An khởi tố về tội cố ý gây thương tích. Ngày 22/02/2013, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Qùy Châu, tỉnh Nghệ An đình chỉ vụ án. Ngày 28/3/2013 Công an huyện Qùy Châu, tỉnh Nghệ An ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, số tiền 500.000 đồng về hành vi gây thương tích, chưa thi hành nhưng đã hết thời hiệu; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hữu Lũng từ ngày 06/9/2024 đến nay. Có mặt.

- Bị hại: Cháu Linh Thị Hoài Tr, sinh năm 2009. Địa chỉ: Thôn ĐN, xã CK, huyện HL, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Anh Linh Tiến H, sinh năm 1983. Địa chỉ: Thôn ĐN, xã CK, huyện HL, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Chị Lăng Thị G, sinh năm 1996. Địa chỉ: Khu HV, phường VD, thành phố BN, tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

2. Anh Lương Đình K1, sinh năm 1979. Địa chỉ: Khu *, thị trấn K, huyện LG, tỉnh Bắc Giang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 01/9/2024 tại nhà bố mẹ vợ ở thôn Rừng Cấm- Chằm Non, xã Hòa Lạc, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn, Sầ, Văn Tám lấy 02 chiếc khẩu trang màu trắng che kín biển số xe mô tô tay ga nhãn hiệu Honda Vision, biển số 37G1-218.49 của chị Lăng Thi Gái, là vợ của Sầm Văn T rồi điều khiển xe mô tô đi theo Quốc lộ 1 để đến thị trấn Kép, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang mua ma túy về sử dụng. Khi đi đến đoạn đường thuộc ngã ba rẽ vào thị trấn Hữu Lũng thuộc thôn Rừng Dong, xã Đồng Tân thì phát hiện cháu Linh Thị Hoài Tr đang điều khiển xe máy điện, không gắn biển số đi phía trước cùng chiều. Thấy tại hốc để đồ bên trái xe máy điện của cháu Linh Thị Hoài Tr có để 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A38 màu xanh nên Sầm Văn T nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại này. Khi thấy cháu Linh Thị Hoài Tr điều khiển xe mô tô đi vào thị trấn Hữu Lũng thì Sầm Văn T điều khiển xe mô tô đi theo. Khi đến đoạn đường thuộc khu Tân Mỹ II, Sầm Văn T điều khiển xe mô tô áp sát phía bên trái xe của cháu Linh Thị Hoài Tr, tay phải của bị cáo Sầm Văn T lấy chiếc điện thoại, cháu Linh Thị Hoài Tr hô hoán thì Sầm Văn T tăng ga đi về phía khu vực thị trấn Kép, huyện Lạng Giang rồi tháo sim vứt đi. Sầm Văn T đi vào cửa hàng buôn bán điện của anh Lương Đình K1 ở thị trấn Kép nói nhặt được điện thoại muốn bán thì anh Kiến mua với giá 800.000 đồng. Sau đó Sầm Văn T đi đến khi vực bãi tha ma thuộc thị trấn Kép mua 700.000 đồng ma túy với một người đàn ông không quen biết. Còn 100.000 đồng thì dùng đổ xăng, số ma túy mua được Sầm Văn T đã sử dụng hết. Ngày 06/9/2024, Sầm Văn T đến Công an huyện Hữu Lũng đầu thú và giao nộp 01 xe mô tô biển số 37G1218.49, 01 đôi dép tổ ong, 01 quần bò màu xám.

Tại phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thế, ngày 06/9/2024 đối với Sầm Văn T có kết quả dương tính với ma túy Heroin.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 103/KL-HĐĐGTS ngày 13/9/2024 của Hội đồng định giá thường xuyên để định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hữu Lũng kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPOA38, đã qua sử dụng trị giá 1.000.000 đồng; 01 sim mạng Viettel có giá 20.000 đồng, 01 ốp điện thoại màu đen có giá 1.000 đồng. Tổng giá trị 1.021.000 đồng.

Qúa trình điều tra và tại đơn xin Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án của anh Lương Đình K1 thể hiện: Anh không biết chiếc điện thoại bị cáo mang đến bán là do cướp giật được, anh không có yêu cầu gì về số tiền đã bỏ ra mua chiếc điện thoại này từ bị cáo.

Cáo trạng số 98/CT-VKSHL ngày 08 tháng 11 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Sầm Văn T về tội cướp giật tài sản theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: bị cáo đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố.

Người đại diện hợp pháp của bị hại anh Linh Tiến H trình bày: Con gái anh là cháu Linh Thị Hoài Tr đã nhận lại tài sản là chiếc điện thoại di động và ốp điện thoại do Cơ quan điều tra trả lại nên không có yêu cầu đề nghị gì thêm mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo do hai gia đình cũng là hàng xóm, làng trên xóm dưới để bị cáo sớm trở về với gia đình.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Lăng Thị G trình bày: Chiếc xe mô tô biển số 37G1-218.49 là tài sản của tôi, tôi không biết việc chồng tôi là bị cáo Sầm Văn T dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên đề nghị xin lại chiếc xe này làm phương tiện đi lại.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: về tội danh: Tuyên bố bị cáo Sầm Văn T phạm tội cướp giật tài sản; về hình phạt: áp dụng điểm g khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt: bị cáo Sầm Văn T từ 04 năm đến 05 năm tù, tính từ ngày 06/9/2024; về xử lý vật chứng: áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 đôi dép tổ ong, 01 quần bò màu xám của bị cáo Sầm Văn T; về dân sự: Không ai có yêu cầu nên không xem xét; về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng, bị cáo gửi lời xin lỗi bị hại và mong được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị hại cháu Linh Thị Hoài Tr, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Lương Đình K1 đều có đơn xin giải quyết vắng mặt. Những người vắng mặt đều có lời khai trong hồ sơ, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa không có ai có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai

bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng14 giờ 00 phút ngày 01/9/2024, tại khu Tân Mỹ II, thị trấn Hữu Lũng, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn, Sầm Văn T điều khiển xe mô tô biển số 37G1-218.49 áp sát phía bên trái xe máy điện do cháu Linh Thị Hoài Tr điều khiển. Sau đó lợi dụng sơ hở của bị hại khi để 01 chiếc điện thoại OPPO A38 màu xanh ngọc, trong có gắn sim được ốp bằng vỏ ốp điện thoại màu đen ở hốc để đồ của xe nên đã dùng tay phải giật lấy chiếc điện thoại rồi tăng ga bỏ chạy, mục đích để bán lấy tiền mua ma túy sử dụng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 1.021.000 đồng. Khi chiếm đoạt tài sản cháu Linh Thị Hoài Tr được 15 tuổi 05 tháng 03 ngày. Hành vi của Sầm Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội cướp giật tài sản theo điểm g khoản 2 điều 171 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tính chất hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an xã hội. Bị cáo là người trưởng thành, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có tiền mua ma túy mà cố ý thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác. Vì vậy, hành vi của bị cáo cần được xử lý nghiêm và đúng quy định của pháp luật.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tiền án, tiền sự, tuy bị cáo đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi gây thương tích nhưng đã hết thời hiệu thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính mà không tái phạm nên được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đã đầu thú và đại diện bị hại đã xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử sẽ quyết định mức hình phạt tương xứng, bảo đảm tính nghiêm minh của pháp luật và có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Qua xác minh bị cáo không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển số 37G1-218.49, màu sơn đen đã làm rõ là của chị Lăng Thị G. Việc bị cáo sử dụng chiếc xe làm phương tiện phạm tội chị Lăng Thị G không biết nên cần trả lại; đối với 01 đôi dép tổ ong và 01 chiếc quần bò màu xám của bị cáo đã mặc khi thực hiện hành vi phạm tội do bị cáo không có yêu cầu xin lại nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Anh Lương Đình K1 không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền 800.000 đồng mà anh đã trả khi mua tài sản là chiếc điện thoại. Như vậy, chủ sở hữu anh Lương Đình K1 tự chấm dứt quyền sở hữu của mình, anh đã thực hiện hành vi chứng tỏ việc mình từ bỏ quyền chiếm hữu, sử dụng và định đoạt tài sản qua lời khai tại cơ quan điều tra và đơn xin Toà án giải quyết, xét xử vắng mặt. Xét thấy,

đây là sự tự nguyện của anh Lương Đình K1, căn cứ Điều 239 Bộ luật Dân sự, Hội đồng xét xử ghi nhận vấn đề này.

[9] Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A38, ngày 23/9/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng đã trả lại cho cháu Linh Thị Hoài Tr là đúng quy định của pháp luật.

[10] Đối với người bán ma túy cho bị cáo Sầm Văn T vào ngày 01/9/2024, tuy nhiên bị cáo không cung cấp được thông tin cụ thể về nhân thân, lai lịch, địa chỉ của đối tượng trên. Do đó, không có căn cứ để điều tra, xác minh và xử lý đối tượng nói trên.

[11] Đối với anh Lương Đình K1, không biết chiếc điện thoại Sầm Văn T bán cho mình là do phạm tội mà có nên không xử lý.

[12] Đối với số ma túy Sầm Văn T mua ngày 01/9/2024, do bị cáo đã sử dụng hết nên không thu giữ được. Công an huyện Hữu Lũng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đối với bị cáo là đúng quy định.

[13] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tại phiên tòa về mức hình phạt của bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội đã xảy ra, đúng với các quy định của pháp luật về xử lý đối với hành vi trên nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[14] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[15] Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn luật định theo quy định tại khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 239 của Bộ luật Dân sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: tuyên bố bị cáo Sầm Văn T phạm tội cướp giật tài sản.

2. Về hình phạt: xử phạt bị cáo Sầm Văn T 04 (bốn) năm tù, thời hạn tính từ ngày 06/9/2024.

3. Về trách nhiệm dân sự: ghi nhận anh Lương Đình K1 từ bỏ quyền sở hữu của mình đối với số tiền 800.000 đồng, cụ thể: Anh Lương Đình K1 không yêu cầu bị cáo Sầm Văn T phải có trách nhiệm trả lại số tiền 800.000 đồng.

4. Về xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy 01 đôi dép tổ ong màu xanh và 01

quần bò màu xám của bị cáo Sầm Văn T; trả lại chị Lăng Thị G 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu sơn đen, biển số 37G1-218.49, xe đã qua sử dụng.

Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Hữu Lũng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hữu Lũng ngày 28/11/2024.

5. Về án phí: buộc bị cáo Sầm Văn T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp Ngân sách Nhà nước.

6. Quyền kháng cáo: bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Hữu Lũng;
- Công an huyện Hữu Lũng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Hữu Lũng;
- Chi cục THADS huyện Hữu Lũng;
- Bị cáo, Người TGTT;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Thảo Nguyên

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Xuân Tuấn **Vy Văn Lâm** **Ngô Thảo Nguyên**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Hữu Lũng;
- Công an huyện Hữu Lũng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Hữu Lũng;
- Chi cục THADS huyện Hữu Lũng;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Bị cáo, Người TGTT;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

Ngô Thảo Nguyên